

NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Trần Hương Giang¹, thgiang@tqu.edu.vn
Phạm Trung Nghĩa¹, ptnghia@tqu.edu.vn
Hà Thị Bích Diệp¹, email: dha469363gmail.com
Vũ Thu Hoài¹, email: vthcutie@gmail.com
Lý Đức Chuyên¹, email: lychuyen39@gmail.com
Seo Thành Đạt¹, email: datseo@gmail.com
¹Trường Đại học Tân Trào

Tóm tắt: Nghiên cứu được thực hiện nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập của sinh viên, đồng thời phân tích thực trạng sử dụng AI tại Trường Đại học Tân Trào. Dựa trên tổng hợp các nghiên cứu trước và cơ sở lý thuyết, mô hình nghiên cứu tập trung vào ba nội dung chính: mức độ và cách thức sinh viên sử dụng AI, các yếu tố ảnh hưởng đến việc ứng dụng AI, và tác động của AI đến kết quả học tập. Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua khảo sát bằng bảng hỏi đối với sinh viên từ năm 2 đến năm 4. Phân tích định lượng bằng phương pháp thống kê mô tả và so sánh cho thấy việc sử dụng AI mang lại nhiều lợi ích trong học tập, song vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp thông tin hữu ích cho nhà trường và sinh viên trong việc xây dựng chiến lược ứng dụng AI hiệu quả, phù hợp với nhu cầu học tập và định hướng phát triển giáo dục.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo (AI), học tập, ứng dụng AI trong học tập, thực trạng sử dụng AI, yếu tố ảnh hưởng đến học tập, Trường đại học Tân Trào.

A STUDY ON THE CURRENT USE OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN LEARNING AMONG STUDENTS AT TAN TRAO UNIVERSITY

Abstract: This study was conducted to systematize the theoretical and practical foundations of artificial intelligence (AI) in students' learning, while analyzing the current situation of AI usage at Tan Trao University. Based on previous studies and theoretical frameworks, the research model focuses on three main aspects: the extent and methods of AI usage by students, factors influencing AI adoption, and the impact of AI on academic performance. Primary data were collected through surveys using questionnaires administered to second- to fourth-year students, combined with secondary data from related scientific works. Quantitative analysis was performed using descriptive statistics and comparative methods. The findings indicate that AI brings significant benefits to students' learning, though certain limitations remain. The study provides practical insights for both the university and students in developing effective strategies for AI application, aligned with learning needs and educational development goals.

Keywords: Artificial Intelligence (AI), Learning, Application of AI in learning, Current situation of AI usage, Factors influencing learning, Tan Trao University.

Nhận bài: 22/4/2026

Phản biện: 26/5/2026

Duyệt đăng: 29/5/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành một trong những công nghệ có tác động mạnh mẽ đến giáo dục đại học. Sự phát triển của các công cụ AI như ChatGPT, Gemini, Copilot và các nền tảng học tập thông minh đã tạo ra nhiều cơ hội hỗ trợ người học trong tìm kiếm thông tin, tự học, nghiên cứu và phát triển năng lực cá nhân. Theo Crompton và Burke (2022), AI là một xu hướng công nghệ quan trọng trong giáo dục đại học, góp phần đổi mới phương thức dạy học và hỗ trợ học tập theo hướng cá nhân hóa. Tương tự, Slimi (2023) cho rằng AI không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn thúc đẩy phát triển các năng lực cần thiết trong xã hội số. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã khẳng định vai trò tích cực của AI đối với hoạt động học tập của sinh viên. Wang và cộng

sự (2023) cho thấy các chatbot và hệ thống học tập cá nhân hóa giúp nâng cao khả năng tiếp cận tri thức và kết quả học tập. Vieriu và Petrea (2023) nhấn mạnh vai trò của AI trong hỗ trợ tìm kiếm thông tin, giải quyết vấn đề và phát triển học thuật. Đối với sinh viên quốc tế, Arslan, Haj Youssef và Ghandour (2024) nhận định AI ngày càng trở thành công cụ hỗ trợ quan trọng trong học tập và nghiên cứu.

Tại Việt Nam, AI đang được ứng dụng ngày càng rộng rãi trong giáo dục đại học. Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Quốc Hưng (2022) cho rằng AI mang lại nhiều cơ hội đổi mới đào tạo nhưng cũng đặt ra những thách thức về hạ tầng công nghệ, năng lực số và đạo đức học thuật. Trịnh Thị Thu Hằng (2023) chỉ ra rằng nhận thức về tính hữu ích và tính dễ sử dụng có ảnh hưởng đáng kể đến

hành vi sử dụng AI của sinh viên. Trong khi đó, Tạ Tường Vi (2024) cho thấy sinh viên đã tiếp cận AI khá phổ biến nhưng còn khác biệt về kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả. Nghiên cứu của nhóm tác giả Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (2023) cũng khẳng định ý định sử dụng AI chịu tác động bởi nhiều yếu tố như điều kiện hỗ trợ, năng lực công nghệ và thái độ đối với AI. Bên cạnh đó, Bùi Trọng Tài và Nguyễn Minh Tuấn (2023) ghi nhận AI hỗ trợ tích cực cho hoạt động học tập nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ phụ thuộc công nghệ nếu người học thiếu kỹ năng đánh giá và kiểm chứng thông tin.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về AI trong giáo dục đại học, các nghiên cứu tại các trường đại học địa phương vẫn còn hạn chế, đặc biệt là những nghiên cứu đánh giá toàn diện thực trạng sử dụng AI của sinh viên. Trường Đại học Tân Trào hiện đang đẩy mạnh chuyển đổi số trong đào tạo, tuy nhiên chưa có nghiên cứu nào khảo sát một cách hệ thống việc sử dụng AI trong học tập của sinh viên. Vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng sử dụng AI trong học tập của sinh viên Trường Đại học Tân Trào, qua đó cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong giáo dục đại học.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp định lượng, kết hợp với các phương pháp phân tích, so sánh và tổng hợp nhằm đảm bảo tính khoa

học và độ tin cậy của kết quả. Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua khảo sát bảng hỏi có cấu trúc, được thiết kế dựa trên cơ sở lý thuyết về hành vi sử dụng công nghệ trong giáo dục. Đồng thời, dữ liệu thứ cấp được tổng hợp từ các nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm bổ sung cơ sở lý luận cho đề tài.

Quy mô mẫu được xác định theo công thức Slovin với mức sai số cho phép là 5%. Đối tượng khảo sát bao gồm sinh viên từ năm thứ hai đến năm thứ tư. Sau khi loại bỏ các phiếu không hợp lệ, số lượng quan sát hợp lệ được sử dụng cho phân tích đáp ứng yêu cầu về độ tin cậy. Thang đo các biến được kế thừa từ các nghiên cứu trước và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh nghiên cứu, sử dụng thang đo Likert. Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel.

Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để phản ánh đặc điểm mẫu và xu hướng sử dụng AI của sinh viên. Bên cạnh đó, phương pháp so sánh và tổng hợp được áp dụng nhằm làm rõ sự khác biệt giữa các nhóm đối tượng, đồng thời phân tích mối quan hệ giữa các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng AI trong học tập. Kết quả được trình bày dưới dạng bảng biểu, biểu đồ và phân tích định tính nhằm đảm bảo tính trực quan và dễ hiểu.

Mẫu khảo sát bao gồm sinh viên Trường Đại học Tân Trào với các đặc điểm nhân khẩu học đa dạng, đảm bảo tính đại diện cho đối tượng nghiên cứu. Khái quát đặc điểm mẫu khảo sát thể hiện ở bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Khái quát đặc điểm mẫu khảo sát

Thông tin	Giới tính		Ngành học						Năm học		
	Nam	Nữ	Kinh Tế	Sư phạm	Tâm lý học	Dược	CTX H	QLVH, QTDVD L	Năm 2	Năm 3	Năm 4
Số lượng	684	938	137	1154	62	98	56	115	557	538	527

Qua bảng trên cho thấy về giới tính, mẫu gồm hai nhóm nam và nữ. Về lĩnh vực đào tạo, sinh viên thuộc nhiều ngành khác nhau như Kinh tế, Sư phạm, Tâm lý học, Công tác xã hội, Y Dược, Quản lý văn hóa và Du lịch. Về năm học, đối tượng khảo sát tập trung vào sinh viên năm thứ hai đến năm thứ tư – nhóm đã có kinh nghiệm học tập và mức độ tiếp cận công nghệ tương đối ổn định. Những đặc điểm này tạo cơ sở quan trọng cho việc phân tích hành vi và mức độ sử dụng AI trong học tập.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng cách tiếp cận AI của sinh viên

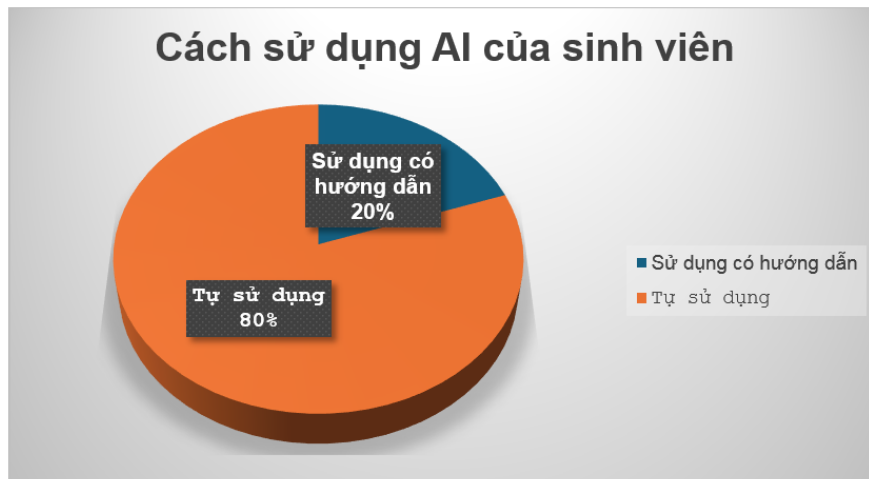
Dựa trên số liệu khảo sát sinh viên Trường Đại học Tân Trào, nghiên cứu tiến hành phân tích thực trạng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập thông qua các khía cạnh như cách tiếp cận, mục đích sử dụng, mức độ sử dụng, lợi ích, rủi ro và hiệu quả ứng dụng. Kết quả phân tích là cơ sở thực tiễn quan trọng để đánh giá xu hướng sử dụng AI của sinh viên hiện nay.

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên Trường Đại học Tân Trào tiếp cận AI chủ yếu thông qua các mối quan hệ xã hội và môi trường trực tuyến. Trong đó, bạn bè là kênh tiếp cận phổ biến nhất với 674 sinh viên (75,2%), tiếp theo là mạng xã hội với 589 sinh viên (65,7%). Kênh tiếp cận từ gia đình, người thân và thầy cô có tỷ lệ tương đối tương đồng, lần lượt là 28,7% và 28,6%. Chỉ có 1,7% sinh viên cho biết chưa từng biết đến AI. Kết quả này cho thấy AI đã được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng sinh viên, đồng thời phản ánh

vai trò nổi bật của các mối quan hệ đồng đẳng và truyền thông số trong việc lan tỏa thông tin về công nghệ mới. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên tiếp cận AI thông qua giảng viên còn khá thấp, cho thấy cần tăng cường hơn nữa vai trò định hướng của nhà trường và giảng viên trong việc hướng dẫn sinh viên khai thác AI phục vụ học tập một cách hiệu quả và có trách nhiệm.

3.2. Thực trạng cách sử dụng AI của sinh viên

Thực trạng cách sử dụng AI của sinh viên được thể hiện ở biểu đồ 1 dưới đây.



Biểu đồ 1: Thống kê cách sử dụng AI của sinh viên Trường Đại học Tân Trào

Qua biểu đồ cho thấy phần lớn sinh viên Trường Đại học Tân Trào tự sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập, chiếm 80%, trong khi chỉ 20% sinh viên sử dụng AI có sự hướng dẫn. Điều này phản ánh xu hướng chủ động tiếp cận và khai thác công nghệ của sinh viên, đồng thời cho thấy việc sử dụng AI hiện nay chủ yếu dựa trên tự học và tự trải nghiệm. Tuy nhiên, tỷ lệ sử dụng có hướng dẫn còn thấp cũng đặt ra yêu cầu tăng cường định hướng từ nhà trường và giảng viên nhằm giúp sinh viên khai thác AI hiệu quả, đúng mục đích và có trách nhiệm trong học tập.

3.3. Thực trạng mục đích AI sử dụng của sinh viên

Học tập là mục đích chiếm ưu thế với 846 sinh viên lựa chọn, chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số mẫu khảo sát. Điều này phản ánh vai trò nổi bật của AI như một công cụ hỗ trợ học tập trong môi trường giáo dục đại học. Tiếp theo là mục đích “tìm kiếm thông tin” với 395 sinh viên, cho thấy AI được sử dụng phổ biến như một phương tiện tra cứu và tiếp cận tri thức. Mục đích “vui chơi, giải trí” ghi nhận 238 sinh viên lựa chọn, trong

khi “trong công việc” có 156 sinh viên sử dụng AI, chiếm tỷ lệ thấp hơn so với các mục đích học thuật và tra cứu thông tin. Đáng chú ý, không có sinh viên nào lựa chọn mục đích “khác”, cho thấy các nhóm mục đích được thiết kế trong khảo sát đã bao quát tương đối đầy đủ các hình thức sử dụng AI phổ biến.

Xét về phân bố dữ liệu, mục đích học tập chiếm ưu thế vượt trội so với các mục đích còn lại, tạo ra khoảng cách đáng kể với nhóm đứng thứ hai là tìm kiếm thông tin. Điều này cho thấy xu hướng sử dụng AI của sinh viên tập trung chủ yếu vào các hoạt động liên quan trực tiếp đến học tập và tiếp nhận tri thức, trong khi các mục đích mang tính giải trí hoặc ứng dụng trong công việc vẫn chiếm tỷ trọng thấp hơn.

3.4. Thực trạng mức độ sử dụng AI của sinh viên

Kết quả khảo sát về mức độ sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) của sinh viên Trường Đại học Tân Trào cho thấy mức độ sử dụng có sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm. Cụ thể, nhóm “thường xuyên” chiếm tỷ lệ cao nhất với 690 sinh viên, tiếp theo là nhóm “rất thường xuyên” với 478 sinh viên.

Điều này cho thấy phần lớn sinh viên đã sử dụng AI với tần suất tương đối cao trong học tập và các hoạt động liên quan. Bên cạnh đó, 332 sinh viên cho biết họ sử dụng AI “thỉnh thoảng”, phản ánh một bộ phận vẫn chưa hình thành thói quen sử dụng thường xuyên. Trong khi đó, số sinh viên sử dụng AI “hiếm khi” là 117 và “chưa bao giờ” là 12, chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng thể mẫu khảo sát.

Xét tổng thể, nhóm sinh viên sử dụng AI ở mức “thường xuyên” và “rất thường xuyên” chiếm ưu thế rõ rệt so với các nhóm còn lại, cho thấy xu hướng phổ biến của việc ứng dụng AI trong học tập của sinh viên.

3.5. Thực trạng mức độ hiệu quả khi sử dụng AI của sinh viên

Biểu đồ trên đã phản ánh một cách rõ ràng nhận thức và trải nghiệm của sinh viên về hiệu quả ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập. Kết quả khảo sát cho thấy có tới 843 sinh viên (46,8%) đánh giá việc sử dụng AI là “rất hiệu quả”, và 427 sinh viên (23,7%) cho rằng AI “hiệu quả”. Như vậy, gần 70% sinh viên khẳng định AI mang lại giá trị thiết thực trong quá trình học tập, minh chứng cho vai trò ngày càng quan trọng của công nghệ này trong môi trường giáo dục đại học. Bên cạnh đó, 189 sinh viên (10,5%) nhận định AI chỉ “ít hiệu quả”, và 141 sinh viên (7,8%) cho rằng AI “không hiệu quả”, phản ánh rằng vẫn tồn tại một bộ phận sinh viên chưa khai thác được hết tiềm năng của công cụ hoặc gặp khó khăn trong quá trình sử dụng.

Nhìn tổng thể, kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên đã có trải nghiệm tích cực với AI, coi đây là công cụ hỗ trợ hữu ích trong việc tiếp cận kiến thức, rèn luyện kỹ năng và nâng cao hiệu quả học tập. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên đánh giá AI ít hoặc không hiệu quả cũng đặt ra yêu cầu cho nhà trường trong việc tổ chức các khóa tập huấn, cung cấp hướng dẫn cụ thể và xây dựng chương trình đào tạo chính thức, nhằm giúp sinh viên hiểu rõ cách sử dụng AI một cách khoa học, tránh lạm dụng hoặc sử dụng sai lệch. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng học tập mà còn đảm bảo sinh viên có khả năng làm chủ công nghệ, phát triển tư duy độc lập và chuẩn bị tốt hơn cho nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số.

3.6. Thảo luận và đề xuất giải pháp

Kết quả nghiên cứu cho thấy AI đã trở thành công cụ hỗ trợ học tập quen thuộc đối với sinh viên Trường Đại học Tân Trào. Sinh viên sử dụng AI chủ yếu để tìm kiếm thông tin, giải đáp thắc mắc, hỗ trợ làm bài tập và nâng cao hiệu quả tự học. Điều này cho thấy AI đang góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp cận tri thức, cá nhân hóa việc học và phát triển năng lực học tập trong môi trường số.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích mang lại, việc sử dụng AI cũng tiềm ẩn một số hạn chế như nguy cơ phụ thuộc vào công nghệ, suy giảm khả năng tư duy độc lập, khó kiểm chứng độ chính xác của thông tin và nguy cơ vi phạm đạo đức học thuật. Những vấn đề này đòi hỏi sinh viên cần có kỹ năng sử dụng AI một cách chủ động, có chọn lọc và có trách nhiệm.

Từ kết quả nghiên cứu, cần tăng cường tuyên truyền, tập huấn và hướng dẫn sinh viên sử dụng AI trong học tập một cách hiệu quả. Nhà trường cần lồng ghép nội dung về AI, năng lực số và đạo đức học thuật vào các hoạt động đào tạo; đồng thời xây dựng các quy định, hướng dẫn cụ thể về sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu. Bên cạnh đó, giảng viên cần phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ sinh viên khai thác AI như một công cụ hỗ trợ học tập, thay vì thay thế hoàn toàn quá trình tư duy và sáng tạo của người học. Việc phối hợp đồng bộ giữa nhà trường, giảng viên và sinh viên sẽ góp phần phát huy tối đa những lợi ích của AI, đồng thời hạn chế các tác động tiêu cực trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy AI đã được sử dụng phổ biến trong học tập của sinh viên Trường Đại học Tân Trào, chủ yếu phục vụ học tập và tìm kiếm thông tin. Đa số sinh viên đánh giá AI mang lại hiệu quả tích cực trong việc hỗ trợ tiếp cận tri thức, nâng cao khả năng tự học và cải thiện kết quả học tập. Tuy nhiên, việc sử dụng AI vẫn chủ yếu dựa trên tự học, tiềm ẩn những rủi ro liên quan đến sự phụ thuộc công nghệ và đạo đức học thuật. Vì vậy, nhà trường cần tăng cường định hướng, đào tạo kỹ năng sử dụng AI và xây dựng các quy định phù hợp nhằm giúp sinh viên khai thác hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm các công cụ AI trong học tập.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu được hỗ trợ bởi Trường Đại học Tân Trào

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Thị Thu Hằng (2023). Ứng dụng mô hình TAM khảo sát hành vi sử dụng AI trong học tập của sinh viên. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Hà Nội*.
2. Tạ Tường Vi (2024). Khảo sát nhận thức và hành vi sử dụng AI trong học tập của sinh viên tại Hà Nội. *Tạp chí Khoa học Lao động và Xã hội*.
3. Nhóm tác giả Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM (2023). Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng AI trong học tập bằng mô hình SEM. *Tạp chí Khoa học Công nghệ – Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM*.
4. Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Quốc Hưng (2022). Tổng hợp cơ hội và thách thức khi triển khai AI trong giáo dục đại học tại Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển – Đại học Kinh tế Quốc dân*.
5. Bùi Trọng Tài và Nguyễn Minh Tuấn (2023). Khảo sát ảnh hưởng của AI đến hoạt động học tập của sinh viên ngành kỹ thuật. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Đại học Thái Nguyên*.
6. Arslan, Haj Youssef và Ghandour (2024). AI and Learning Experiences of International Students Studying in the UK: An Exploratory Case Study. *Emerald Insight – Journal of Applied Research in Higher Education*.
7. Ting Wang và cộng sự (2023). Exploring the Potential of AI for International Students through Chatbots and Personalized Learning. Emporia State University – *International Journal of Educational Technology*.
8. Aniella Mihaela Vieriu và Gabriel Petrea (2023). The Impact of Artificial Intelligence on Students' Academic Development. *Education Sciences – MDPI*.
9. Helen Crompton và Diane Burke (2022). Artificial Intelligence in Higher Education: The State of the Field. SpringerOpen – *International Journal of Educational Technology in Higher Education*.
10. Zouhaier Slimi (2023). Unveiling the Potential: Experts' Perspectives on Artificial Intelligence Integration in Higher Education. *European Journal of Educational Research*.